Bài tập cho thứ 6 tuần sau:

1. Tóm tắt tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* theo từng chương: thời gian - các sự kiện - nhân vật trong từng chương.

1	Tháng 12/1975	- Kiên đi trên xe Zil cùng đội quy tập hài cốt tử sĩ tại miền Cánh Bắc B3 (tr. 9). - Xe đậu lại bên bờ suối tại cửa truông Gọi Hồn trong đêm mưa (tr. 9). - Kiên nằm trên thùng xe, nghe tiếng mưa rơi trên những bọc hài cốt (tr. 9)	Kiên, lái xe Zil.
	1969 (Hồi ức)	- Trận đánh hủy diệt tiểu đoàn 27 tại truông Gọi Hồn: đơn vị bị bom na-pan và trực thăng tàn phá (tr. 10). - Tiểu đoàn trưởng tự sát; Kiên bị thương nặng và lết dọc suối cạn giữa bãi xác người (tr. 10).	Kiên, tiểu đoàn trưởng.
	1974 (Hồi ức)	- Trung đoàn 3 về hậu cứ tại truông Gọi Hồn để chỉnh huấn (tr. 11, 12). - Biến cố tại làng Hủi: Thịnh "con" bắn chết một con vượn người (thực chất là người mắc bệnh hủi) (tr. 11). - Đội trinh sát chơi bài, hút lá "hồng ma" để tìm ảo giác về Hà Nội và người yêu	Thịnh "con", Cừ, Vĩnh,…
2	1976 (Hậu chiến)	- Kiên sống cô độc tại Hà Nội, bắt đầu viết bản thảo tiểu thuyết để tự cứu rỗi tâm hồn (tr. 14, 15). - Anh cảm thấy mình bị "mắc kẹt" lại trên cõi đời này, không thể hòa nhập với cuộc sống hòa bình (tr. 15).	Kiên, người đàn bà câm (hàng xóm).
	1968 (Hồi ức)	- Ký ức về cuộc rút chạy trong bể khổ thời Mậu Thân - Sự hy sinh của Hòa – nữ giao liên đã cứu Kiên và đồng đội khi bị quân Mỹ bao vây	Kiên, Hòa
3	Sau 1975	- Kiên đi lãng du, thăm lại Đồi Mơ (Nhã Nam) – nơi huấn luyện tân binh năm xưa - Gặp lại Lan, đau lòng biết tin những người bạn đều đã hy sinh	Lan, mẹ Lành, Quang, Hùng.
	1965 (Hồi ức)	- Cha Kiên qua đời vào mùa xuân lạnh lẽo; Kiên nhớ về những lời trăn trối đầy u uất của cha về nghệ thuật	Kiên, cha của Kiên.
4	4/1975 (Chiến	- Trận đánh tại cửa ngõ Sài Gòn (Củ Chi, Cầu Bông, Tân Sơn Nhất)	Từ, Thanh, Vân.

	dịch cuối)	- Sự hy sinh của những người bạn cuối cùng: Vân chết cháy trong xe tăng, Thanh hy sinh ở Cầu Bông - Đêm 29 rạng 30/4: Từ trao lại cỗ bài "hồn thiêng" cho Kiên trước khi ngã xuống tại sân bay Tân Sơn Nhất	
5	1964	Ký ức về chuyến cắm trại cuối cùng tại bãi biển Đồ Sơn; Phương hát bài ca giã từ biển cả	
	1965	Kiên và Phương cùng lên tàu vào Nam - Biến cố kinh hoàng trên tàu khiến Phương bị làm nhục, dẫn đến sự đổ vỡ tình cảm định mệnh giữa hai người	

6	(khi Phương đã bỏ đi) và quá khứ những ngày đầu nhập ngũ (năm 1965).	- Kiên sống trong sự cô độc sau khi Phương dứt tình ra đi. - Ký ức về buổi chia tay trên bờ biển, nơi Phương hát bài ca giã biệt - Phương bị kẻ xấu hãm hại. Kiên bất lực và đau đớn	
7		- Kiên cảm thấy cuộc sống hiện tại ngày càng vô nghĩa, anh bị "mắc kẹt" trong quá khứ. Chỉ có những trang bản thảo dang dở là sợi dây cuối cùng nối anh với đời sống. - Kiên và Phương vui mừng khi gặp lại nhau. Họ cùng nhau ôn lại kỷ niệm xưa. Tuy nhiên, họ nhận ra rằng đã có nhiều thay đổi. + Phương đã kết hôn và có con. + Cuộc sống của cô không hạnh phúc. - Kiên gặp lại đồng đội cũ và nghe họ kể về cuộc sống của mình. - Kiên đi thăm nhà một người bạn đã hy sinh trong chiến tranh. - Kiên đọc thư của Định, người bạn thân của mình đã hy sinh.	
8		Sau một thời gian dài đắm chìm trong những trang viết về quá khứ, Kiên cuối cùng đã rời bỏ căn phòng cũ tại Hà Nội và biến mất không dấu	

		vết Một người bạn cũ (cũng là người lính) đã tiếp nhận những trang bản thảo này. Anh nhận ra rằng mặc dù chúng rời rạc, nhảy múa giữa các mốc thời gian, nhưng lại chứa đựng một sự thật trần trụi và đầy nhân văn về chiến tranh.	

2. Làm rõ những đặc trưng tiểu thuyết trong tác phẩm này.

***Tóm tắt lí thuyết của Bakhtin**

(1) tính đa chiều gắn với tính đa ngữ	nhấn mạnh tính đối thoại của lời tiểu thuyết ➔lịch sử của tiểu thuyết trước hết là lịch sử phát triển của nguyên tắc "đa ngữ", là lịch sử đấu tranh lâu dài giữa "đối thoại" và "độc thoại", giữa "văn xuôi" với "thơ", giữa "tiểu thuyết" với "sử thi".
(2) sự thay đổi cơ bản các tọa độ thời gian của hình tượng văn học trong tiểu thuyết [Nội dung – đề tài trong cấu trúc thể loại của tiểu thuyết]	+ hình tượng sử thi được đẩy vào khu vực "quá khứ tuyệt đối" tạo ra tâm thế sùng mộ, cung kính trước đối tượng trần thuật + hình tượng tiểu thuyết được kiến tạo ở thời "hiện tại chưa hoàn thành", ở cái "đương đại đang tiếp diễn, cho phép người trần thuật tiếp cận nó bằng thái độ "suồng sã", "thân mật"
(3) khu vực mới, nơi xây dựng hình tượng văn học trong tiểu thuyết, chính là khu vực xúc tiếp tối đa với cái hiện tại (đương đại) ở thì không hoàn thành của nó	+ quyết định TT = kinh nghiệm, nhận thức và thực tiễn (tương lai) + hiện thực đương thời, cái hiện tại phù vân + xuất hiện yếu tố không tưởng + tiếp xúc với môi trường cía hiện tại chưa hoàn thành, không cho phép thể loại đông cứng (viết về tất cả những gì chưa xong xuôi)

- Nghiên cứu tiểu thuyết giống như nghiên cứu những sinh ngữ (sinh ngữ trẻ) (tr.22)
- thể loại nảy sinh, được nuôi dưỡng bởi thời đại mới của lịch sử thế giới (tr.22)
- tiểu thuyết không tham gia vào sự tác động qua lại giữa các thể loại (tr.23)

Đặc trưng tiểu thuyết qua NBCT

Cấu trúc trần thuật	- Cấu trúc phi tuyến: + quá khứ - hiện tại đan xen; ký ức chiến tranh hiện lên như những mảnh vỡ rời rạc – hình ảnh, âm thanh, cảm xúc – xuất hiện bất chợt và ngẫu nhiên khi được gợi nhắc bởi chi tiết hiện tại.

	+ thời gian tâm lí: trật tự thời gian bị đảo lộn, ký ức dẫn dắt câu chuyện, tạo nên sự đa tầng ý nghĩa, mở ra khoảng trống cho suy ngẫm và tăng chiều sâu nghệ thuật - Cấu trúc phân mảnh + đan xen các mảnh ký ức rời rạc giữa quá khứ và hiện tại, phản ánh tâm trạng xáo trộn và sự khó khăn trong việc đối diện với những ký ức đau buồn của nhân vật. + Dòng chảy ý thức: đi sâu vào nội tâm nhân vật Kiên bằng cách miêu tả trực tiếp những suy nghĩ, cảm xúc hỗn loạn, đứt quãng, không theo trật tự logic, giúp người đọc thấu hiểu sâu sắc những ám ảnh chiến tranh.
Nghệ thuật xây dựng nhân vật	Kiên – KHÁC – người hùng ➔ kẻ lang thang giữa hai thế giới: quá khứ và hiện tại, thực tại và hồi ức. ➔ đau đáu với những ký ức về đồng đội đã chết, về mối tình đầu Phương tan vỡ, về những ngày tháng sống sót trong địa ngục trần gian
Đặc điểm KG-TG	- Không gian đa dạng + Chiến trường: những cảnh tượng máu me, xác chết, những căn hầm ẩm thấp, tối tăm, những trận pháo kích + Hậu phương + Không gian tâm tưởng - Thời gian tâm tưởng
Sự linh hoạt trong ngôi kể	- Ngôi thứ 1 - Ngôi thứ 3

Tóm tắt bài nghiên cứu của Trần Đình Sử

- Thành tựu của cuốn tiểu thuyết
- Vấn đề cấm xuất bản

+ bị cấm từ năm 1993 đến 2005

+ 2006 lại được phép xuất bản trở lại

+ nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã tiến ra giữa hội trường xin lỗi nhà văn Bảo Ninh vì đã viết bài phê phán ông.

**NHÂN VẬT*

- Chỉ có một nhân vật chính xuyên suốt toàn bộ tác phẩm. Kiên là nhân vật chính mang ba vai.

chiến sĩ sống sót sau chiến tranh của một đơn vị, không thể tự giải thoát khỏi các hồi tưởng về cuộc chiến tranh vừa qua và về các đồng đội đã mất như một chứng bệnh trầm cảm.	cuộc chiến tranh khốc liệt với vô vàn chết chóc

người đánh mất mối tình đẹp đẽ của mình.	chiến tranh và sự hủy diệt hạnh phúc đời thường
người viết tiểu thuyết với ý thức sứ mệnh.	ý thức về chuyện viết văn về đề tài chiến tranh, muốn vượt qua truyền thống cũ.

* Cách nhìn về chiến tranh.
Đi ngược lại với truyền thống thể hiện chiến tranh đã thành công thức.
viết như thế là "xúc phạm" người đã khuất, vì không viết họ như những anh hùng >< chiến tranh là một đề tài rộng lớn, mà các hành động anh hùng trong chiến đấu chỉ là một phương diện. Chiến tranh còn là chết chóc, là hủy diệt, là mất mát đau thương... - những điều không thể không viết. +

Là người lính đi qua chiến tranh	"*Nỗi buồn chiến tranh*".
Là nhân chứng của chiến tranh	đã thấy những giá trị đổi thay + chiến tranh chỉ là bối cảnh, còn nội dung tiểu thuyết là nỗi buồn đau triền miên mà chiến tranh để lại

*NT
- Viết theo dòng chảy của hồi ức và tâm trạng. Chi tiết hiện thực của ông rất nhiều, nhưng không sắp xếp theo thứ tự lí tính.
- Truyện của ông không có cốt truyện, không có trật tự thời gian tuyến tính, không có kết cục rõ ràng. Nhân vật không sống với thời đại mới sau chiến thắng chấn động địa cầu, mà sống với quá khứ. "
- Người kể chuyện trong tiểu thuyết không điều khiển được cái viết: "Không phải là anh, mà là một cái gì đấy đối lập, thậm chí thù nghịch với anh đang viết, đang không ngừng vi phạm, không ngừng lật ngược tất cả những giáo điều cùng tất cả những tín niệm văn chương và nhân sinh sâu bền nhất của anh. Và hoàn toàn không cưỡng nổi, mỗi ngày Kiên một dấn mình thêm vào vòng xoáy của nghịch lí hiểm nghèo ấy của bút pháp.".
- Ngôi kể:
+ ngôi thứ ba với điểm nhìn của Kiên.
+ chương cuối cùng là lời của một người đọc đặc biệt xưng "tôi" biên tập lại bản thảo dang dở và đánh giá đúng bản thảo.

- Cái "tôi" =cái "tôi" đã xuất hiện trong văn bản?
- Người đọc xưng "tôi" này đã vượt qua các định kiến của những người hàng xóm, coi Kiên là "nhà văn phường", một kẻ dị biệt, thị dân, tiểu tư sản, cực đoan, bạc nhược, để hiểu được "có chung một *Nỗi buồn chiến tranh*

- lối tạt lùi (flashback) - nhớ lại một chi tiết ngắn của quá khứ, làm cho cả tiểu thuyết được dệt bằng các đoạn hồi tưởng ngắn và suy ngẫm.

+ băm vụn cuộc chiến, để không tái hiện hoàn chỉnh
- Ngôn ngữ:
+ lời độc thoại của nhân vật do người kể chuyện mượn để làm điểm tựa, lời của nhân vật Kiên.
+ Câu văn dài với nhiều thành phần phụ, với các từ trùng điệp, lặp lại, ngân nga như thơ, như ru người đọc vào hồi tưởng mà chìm ẩn trong nhịp điệu ấy là nỗi niềm tiếc nuối vô hạn và nỗi buồn sâu thẳm.
***Ngữ liệu dạy học**
Nhưng cho đến tận bây giờ và có thể là mãi mãi, Kiên cũng không thể cắt nghĩa được vì sao mà vào cái đêm lạnh giá ấy, đứng trước cửa sổ nhìn màn mưa mỏng đang chầm chậm tràn ngang qua bầu không khí xanh xám run rẩy, uốn ngả theo chiều gió đông bắc, lòng đăm đắm nhớ tới Phương, anh lại chợt nhìn thấy mùa mưa Cánh Bắc, nhìn thấy Ngọc Bơ Rây, truông Gọi Hồn. Vì sao? Vì sao lại gương mặt của từng anh em trong trung đội hiện lên. Và phép mầu nào ngay sau đó đã đẩy lùi thời gian về xa hơn, dựng lại trước mắt anh trận đánh ghê rợn đã xoá sổ tiểu đoàn 27 của anh? Không khí trong căn phòng này khi đấy thật kì lạ, như thể bị hút vào trường hấp dẫn của quá khứ: cùng rung lên, xô giật, đập thình thịch vì sóng xung kích của hàng trăm trái đạn pháo dội cấp tập xuống lòng truông Gọi Hồn. Và tường vách căn phòng rầm rầm run lên trong tiếng động cơ máy bay bổ nhào. Kiên giật mình bật lùi khỏi cửa sổ.

Hồn phách xiêu lạc, ý thức mờ mịt, lú lẫn, mê mẩn Kiên đi đi lại lại, kí ức loé chớp. Loạng choạng ngồi xuống bên bàn, một cách máy móc anh cầm lấy bút và thay vì viết thư, anh viết một cái gì hoàn toàn khác.

Suốt đêm ấy, đến sáng, giữa mớ đồ đạc và bàn ghế tồi tàn, giữa bốn bức tường tróc lở, những sách những báo chồng đống trên sàn nhà bụi bặm, nứt nẻ, những vỏ chai lăn lóc, cái tủ đầy gián, chiếc giường xiêu vẹo bừa bãi chăn màn xơ xác anh đã viết một mạch trọn vẹn với thần hứng không bao giờ còn có lại – thiên truyện đầu tiên trong đời làm sống dậy một cách đặc biệt tàn nhẫn trận tử chiến truông

Gọi Hồn với những diễn biến nặng nề của nó và số phận bi thảm của tiểu đoàn anh. Tay mỏi tê, run lên, tìm như rách dần, cả hai buồng phổi nghẹt khói thuốc, miệng khô đắng, cổ tắc lại, nấc, anh cắm dầu viết. [...]

Suốt cả ngày Chủ nhật hôm ấy, như thành người ngày, Kiên lang thang trong phố. Một niềm vui buồn thảm tựa như một buổi bình minh pha trộn ảnh hoàng hôn soi chiếu những suy nghĩ của Kiên. Toàn bộ cuộc sống bấy lâu

nay được rọi sáng trong luồng tâm tưởng ngược chiều thời gian. Những mối bận tâm, những niềm đau khổ, những xót xa cay đắng trong lòng những năm gần đây đã trở nên tầm thường, nhợt nhạt và lúc đó Kiên nghĩ chúng chẳng còn nghĩa lí gì đối với mình. Kiên tin rằng anh đã phục sinh, nhưng là một sự phục sinh lùi về sâu xa. Sẽ mỗi ngày một lùi xa hơn, sẽ không ngừng phục sinh trong chuỗi dài tái hiện. Có vẻ như anh đã tìm ra cuộc đời mới của mình: đấy chính là cuộc đời đã qua, là tuổi trẻ đã mất đi trong nỗi đau buồn chiến tranh.

Buổi chiều vào công viên, anh đi dọc theo những lối sỏi hai bên um tùm cỏ và hoa, bước qua những bụi cây đọng nước, tìm tới một ghế đá bỏ trống gần nơi trai gái đang tình tự, và ngồi im cả giờ nghe gió thầm thổi qua hồ.

Con người nội tâm trong anh cô quạnh, âu sầu không hề cảm thấy gió lạnh chiều tà, lặng lẽ đưa mắt nhìn vượt khỏi tầm mắt, vươn tới cõi xa xăm bên ngoài biên giới của tư duy, đạt đến cõi hoà đồng người sống và người chết, hạnh phúc và khổ đau, hồi ức và ước mơ. Mênh mang trời nước. Mênh mang hương sắc mùa xuân tươi sáng đượm sầu xao xuyến truyền lan theo sóng hồ. Và, trên vùng không gian tinh thần ấy Kiên thấy hiện lên rõ rệt một cách bí ẩn, khó giải thích một đoạn đời, một khung cảnh, một hình ảnh, một gương mặt mà đã từ lâu rồi anh quên lãng. Và sau đó lại những đoạn đời khác, những kỉ niệm khác, lần lượt kế tiếp nhau âm thầm chậm rãi duyệt lại quá khứ... Kí ức về một trưa mùa khô rực rỡ nắng, hoa nở đầy trong những khoảnh rừng thưa... Kí ức một ngày mưa lũ gian truân bên bờ Sa Thầy vào rùng hai măng đào củ... những bờ suối, bãi lau, buôn nhỏ hoang tàn... những gương mặt đàn bà mến thương xa lạ gọi niềm nhớ nhung âu yếm... niềm đau của mối tình... Kí ức xa vời, trập trùng và lặng lẽ. Khắc nghiệt và thẳm sâu như rừng như núi trong lòng anh chiều ấy, một chiều xuân lạnh lẽo sáng trong bên lề trống không của trời nước một màu làm cho tâm hồn từ đấy không còn có thể dùng mắt lại ở điểm nào nữa trên cõi không cùng của quá khứ.

Nhiều tháng và có lẽ nhiều năm đã trội qua. Từng đêm lần hồi, cần mẫn và do dự, bản thảo tiểu thuyết của Kiên dầy dần lên và dẫn đến đoạn kết, song đồng thời cũng như thể mỗi ngày một thêm dang dở. Những chương sau như là điệp khúc của các chương phía trước. Những khung cảnh và những tình tiết đã có tự phần đầu rốt cuộc lại đang chờ Kiên ở phần chót. Tuy nhiên ấy là bởi dòng trôi của tiểu thuyết này nó như thế, tự nó chứ không phải tự Kiên. Tác phẩm tự nó cấu trúc nên thời gian của nó, tự định hướng, chọn luồng và tự chọn lấy một bến bờ. Còn Kiên, anh chỉ là người viết, bền bỉ và

lặng lẽ hoà nhập thân phận mình vào cộng đồng số phận các nhân vật. Nói chung anh hết sức thụ động, hầu như trở thành bất khả tri trước các trang viết của chính mình. Mạch truyện nó thế nào thì buông theo như thế, anh như hoàn toàn cam chịu cái logic bí ẩn của trí nhớ và trí tưởng tượng

[…] Khi "nhà văn của phường chúng tôi" từ bỏ khu phố này, anh chẳng hề cho ai hay, mà rồi thực ra cũng chẳng ai người ta để ý. Anh vẫn thường biến mất, khi một tuần, khi hàng tháng. Lần này có thể là hàng năm chăng, thậm chí mãi mãi.

Chuyện đó chẳng có gì lạ, cũng chẳng khó gì, bởi nếu biết làm cho mình tự do thì con người ta vẫn nhiều vận hội và vẫn có muôn ngả đời để sống, như gió trời. Hôm anh ta đi, phòng để ngỏ. Vào lúc rạng mai gió bấc tràn về bung màn của sổ, Bụi xám mưa phùn thổi vào buồng, phủ lên chút ít đồ đạc sơ sài, những tàn tích của một lối sống đã quá thời. Tro than từ lò sưởi toả phù ra, và giấy má từ mặt bàn, giá sách, từ đống bản thảo chất trong góc tung xoả, vương khắp trên sàn.

Người đàn bà hôm ấy đã ở lại qua đêm trong phòng, tỉnh dậy, còn lại một mình. Âm thầm chị thu dọn căn buồng bừa bộn xơ xác. Tất cả giấy tờ tan tác chị nhặt hết lại, dồn gộp vào với chồng bản thảo, thành cả một toà núi non. Sau đó người ta thấy chị lễ mễ khuân toàn bộ núi giấy ấy lên tầng áp mái, nơi chị ở […]

Về sau, khi bằng một cách nào đó, có được trong tay toàn bộ bản thảo trữ trên tầng áp mái trong phòng người đàn bà bị câm, không hiểu sao tôi thấy khá yên tâm với sự đảm bảo thầm lặng của chị để có thể kiên nhẫn lần đọc kĩ càng, thậm chí từng trang. Tất nhiên, tôi cố gắng như thế còn do sự cám dỗ bởi sự tò mò muốn tìm hiểu đôi chút về một nhân vật mà bàn dân thiên hạ trong phố coi là hiện tượng dị biệt, khó cắt nghĩa. […] Tuy nhiên, trong thời buổi mà hầu hết chúng ta đều chung một tuyến cảm xúc, tôi thường bị hấp dẫn bởi những nhân cách lạc điệu và vì vậy tôi đã gắng đọc của anh ta, dù rằng thật là cực nhọc.

Thoạt tiên, tôi cũng gắng sắp xếp để tìm lại một trình tự mong có thể dọc dược như tôi vẫn thường đọc. Song hoài công. Có vẻ như chẳng một trình tự nào hết. Trang nào cũng hầu như là trang đầu, trang nào cũng có vẻ như trang cuối. Tôi nghĩ, ngay dù có đánh số trang, ngay dù không có những trường đoạn bị đốt, bị mối xông không có những trang mà tác giả đã loại

nhưng vẫn lẫn bản thảo thì đây vẫn là một sáng tác dựa trên cảm hứng chủ đạo của sự rối bời. Tôi không muốn nói là điên rồ.

Từng trang, từng trường đoạn một thì có thể theo dõi được, đôi khi khá cuốn hút. Những địa danh không còn ai nhớ tới của mặt trận thân thuộc khiến tôi xúc động. Những cận cảnh chiến trận, những tiểu tiết của cuộc sống binh sĩ, những gương mặt đồng đội hiện lên ngắn ngủi, thoáng lướt nhưng đậm nét trên lùng trang. Tuy nhiên mạch chuyện không ngừng đứt gãy. Tác phẩm từ đầu đến cuối không hề có nổi một tuyến chung, một bề mặt đại khái nào mà hoàn toàn là những khối thù hình. Tất cả đang diễn ra đột nhiên đứt gãy và bị quét sạch khỏi giữa chừng trang giấy y như thể rơi vào một kẽ nút nào đó của thời gian tác phẩm. Ta vẫn gọi đó là sự mất bố cục, sự thiếu mạch lạc, thiếu bao quát nhiều khi chứng tỏ sự hụt hẫng của tư duy người viết, chứng tỏ cái vẻ "lực bất tòng tâm" của y.

[...] Dần dà chính tôi đã đi đến chỗ cho phép mình đọc theo một phương thức rất tuỳ nghi. Tôi đọc cả núi giấy ấy một cách giản đơn là tờ trước rồi đến tờ sau bất kể trình tự đó là ngẫu nhiên, bất kể đó là một trang bản thảo hay là một lá thư, một trang ghi chép rời ra từ sổ tay, một trang nhật kí, một bản nháp của bài báo. Tôi đọc gộp cả lại, giở lần lượt từng tờ ra mà đọc.

Tôi thấy lẫn trong đó những bức ảnh, những bài thơ, những bản nhạc chép tay, những tờ khai lí lịch, giấy chứng nhận huân chương, chứng nhận thương tật, và cả những quân bài quăn nát, lem nhem từ con 2 đến con át...

Cái lối tuỳ tiện ấy có hiệu quả đối với nhận thức của tôi. Trước mắt tôi lúc này tác phẩm bị dẹp bỏ của "nhà văn phường chúng tôi" hiện lên trong một cấu trúc khác, trong sự hoà đồng với cuộc đời thực không hề hư cấu của anh. Tôi đã chép lại hầu như toàn bộ theo đúng cái tình cờ tôi có được ấy, chỉ lược đi những trang không thể đọc nổi vì mục bị phai, vì viết tháu, những trang rõ ràng là trùng lặp, những mẫu thư từ nói chuyện người thứ ba không thể hiểu nổi hoặc những mẩu ghi chép linh tinh tối nghĩa. Không hề có một chữ nào là của tôi trong bản thảo mới, tôi chỉ xoay xoay vặn vặn như một người chơi ru-bích vậy thôi. Nhưng sau khi chép xong, đọc lại, tôi ngỡ ngàng nhận thấy những ý tưởng của mình, những cảm giác của mình, thậm chí cả những cảnh ngộ của mình nữa. Dường như do sự tình cờ của câu chữ và của bố cục, tôi và tác giả đã ngẫu nhiên trở nên hoà đồng tư tưởng, trở nên rất gần nhau. Thậm chí tôi ngờ rằng có quen anh trong chiến tranh.

[...] Nhưng chúng tôi còn có chung một nỗi buồn, nỗi buồn chiến tranh mênh mang, nỗi buồn cao cả, cao hơn hạnh phúc và vượt trên đau khổ. Chính nhờ nỗi buồn mà chúng tôi đã thoát khỏi chiến tranh, thoát khỏi bị chôn vùi trong cảnh chém giết triền miên, trong cảnh khốn khổ của những tay súng, những đầu lê, trong ám ảnh bạo lực và bạo hành, để bước trở lại con đường riêng của mỗi cuộc đời, những cuộc đời có lẽ chẳng sung sướng gì và cũng đầy tội lỗi, nhưng vẫn là cuộc đời đẹp đẽ nhất mà chúng tôi có thể hi vọng, bởi vì đấy là đời sống hoà bình. Đấy chắc chắn là điều mà tác giả thực sự của tác phẩm này muốn nói.

Tuy nhiên riêng anh thì nỗi buồn chiến tranh do nhiều lí do mà nặng nề hơn nhiều so với tôi. Nỗi buồn ấy ngăn không cho anh cảm thấy một chút nhẹ lòng trong đời sống hiện tại. Ngày tháng của đời anh cứ lùi lại mãi.

Có lẽ ấy là một cảnh ngộ trái khoáy, một sự bi quan bế tắc như ta thường nói, một đời sống tinh thần vô vọng. Nhưng mặc dù thế, tôi tin rằng anh vô cùng hạnh phúc trên con đường hướng mãi về quá khứ. Không bị sự quên lãng xói mòn, tâm hồn anh mãi mãi được sống trong mùa xuân của những tình cảm mà ngày nay đã mai một hoặc đã già cỗi và biến tướng. Anh sẽ được trở lại với tình yêu, tình bạn, tình đồng chí những tình cảm đã giúp chúng ta vượt qua muôn ngàn đau khổ của chiến tranh. Tôi cảm thấy ghen tị với niềm cảm hứng, niềm lạc quan quay ngược về quá khứ của anh. Bởi vì nhờ thế mà anh vĩnh viễn được sống trong những ngày tháng đau thương nhưng huy hoàng, những ngày bất hạnh nhưng chan chứa tình người, những ngày mà chúng ta biết rõ vì sao chúng ta cần phải bước vào chiến tranh, chúng ta cần phải chịu đựng tất cả và hi sinh tất cả. Ngày mà tất cả đều còn rất son trẻ, trong trắng và chân thành.

(Bảo Ninh, Nỗi buồn chiến tranh, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 1991, tr. 89 – 92, 277 – 283)

1. Sự luân chuyển điểm nhìn và khả năng nhìn nhận cuộc sống từ góc độ đời tư, đi sâu vào tâm lí

a. Dòng tâm trạng của nhân vật Kiên

- Từ ngữ thể hiện tâm trạng/ nỗi đau của nhân vật

+ hồn phách xiêu lạc

+ ý thức mờ mịt

+ lú lẫn

+ mê mẩn

+ cô quạnh
+ âu sầu
+ bi quan bế tắc, vô vọng,...
→ Qua những từ ngữ đó, thấy trạng thái tâm lí thường trực của Kiên là sự buồn đau dai dẳng, luôn bị kí ức chiến tranh lôi ngược về quá khứ.
- Trong hồi ức của Kiên, chiến tranh hiện lên với khuôn mặt dữ tợn, chết chóc, phi nhân tính, gây ám ảnh nặng nề và nỗi buồn đau không dứt cho những ai trực tiếp trải qua. Tuy nhiên, đây không phải là khuôn mặt duy nhất của cuộc chiến, nhất là cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược.
→ Nhận xét: Sau 1975, người lính được nhìn bằng cái nhìn phản tư về cuộc chiến, nhìn vào góc khuất, vào nỗi buồn bản thể.
- Từ đó, thấy được nỗi đau của Kiên đáng trọng. Chính nhờ đó, cái nhìn về chiến tranh tránh sự hời hợt. Nỗi đau buồn Kiên lâm vào hay tự dìm mình vào có cội nguồn từ sự nghiệm sinh một cách sâu sắc bộ mặt phi nhân tính của chiến tranh.
→ Nỗi đau buồn của Kiên kéo anh về quá khứ nhưng cũng làm cho anh được phục sinh về tinh thần, giúp anh soi tỏ toàn bộ ngày tháng bằng cái nhìn mới, đầy ý thức.
- Và viết tiểu thuyết với Kiên chính là hành động cụ thể để tái hiện trọn vẹn quãng đời "dâng hiến cho lí tưởng" đã qua bị cuốn xoáy vào chiến tranh và để thực hiện sự phục sinh tinh thần.

b. Suy nghĩ của tôi

- Những đánh giá về tiểu thuyết của Kiên
+ Bản thảo tiểu thuyết của Kiên dầy dần lên và dần đến đoạn kết, song đồng thời cũng như thể mỗi ngày một thêm dang dở, chương sau như là "điệp khúc của các chương phía trước"
+ Có vẻ như chẳng một trình tự nào hết. Trang nào cũng hầu như là trang đầu, trang nào cũng có vẻ như trang cuối
+ Đây vẫn là một sáng tác dựa trên cảm hứng chủ đạo của sự rối bời
+ Mạch truyện không ngừng đứt gãy. Tác phẩm từ đầu đến cuối không hề có nổi một tuyến chung, một bề mặt đại khái nào mà hoàn toàn là những khối thù hình
+ Sự mất bố cục, thiếu mạch lạc, thiếu bao quát, chứng tỏ cái vẻ "lực bất tòng tâm" của y.
+ Tác phẩm bị dẹp bỏ của nhà văn phường chúng tôi hiện lên trong một cấu trúc khác, trong sự hòa đồng với cuộc đời thực không hề hư cấu của anh
+ Dường như do sự tình cờ của câu chữ và của bố cục, tôi và tác giả đã ngẫu nhiên trở nên đồng tư tưởng, trở nên rất gần nhau
- Đánh giá về tiểu thuyết

+ Do những vết thương chẳng lành, chấn thương tâm lí khiến tiểu thuyết cách tân về mọi mặt: kết cấu (đa tầng, đa tuyến); nhân vật (có khi vắng bóng, không diện mạo, tính cách hoàn chỉnh); điểm nhìn, ngôi kể (có thể thay đổi rất linh hoạt, bất ngờ); ngôn ngữ (thường đa thanh và giọng giễu nhại được sử dụng thường xuyên).

c. Đánh giá

- Đoạn trích kể về một tiểu thuyết trong tiểu thuyết. Khi kể về việc viết tiểu thuyết của Kiên, hẳn nhà văn (Qua hình tượng người kể chuyện xưng "tôi") có ý thức rõ về việc chọn hình thức viết phù hợp với chủ đề "nỗi buồn chiến tranh"
- Cách viết phi tuyến tính, chồng xếp lẫn lộn các bình diện không gian, thời gian, nương theo dòng tâm tư nặng nề nhưng đầy biến động của nhân vật là lựa chọn hợp lí → bút pháp chấn thương.

→ Tác giả thể hiện sự ám ảnh cõi lòng bất ổn ngổn ngang hơn cả nhân vật, luôn khuấy động suy tư của người đọc về từng tình tiết, chi tiết được miêu tả dưới nhãn quan của nỗi buồn triền miên, không dứt

2. Hiệu quả của các thủ pháp, bút pháp nghệ thuật

- Khái niệm

Thủ pháp đồng hiện	**Bút pháp dòng ý thức**
Gắn với tiểu thuyết hiện đại, gắn với việc tác giả cho xuất hiện cùng lúc các hình ảnh, sự việc vốn xảy ra ở những thời điểm và không gian khác nhau, qua đó soi tỏ bản chất của đối tượng	Cách viết thể hiện mối quan tâm đặc biệt với trạng thái chuyển động không ngừng và biến hóa phức tạp của ý thức nhân vật, với bút pháp này, việc miêu tả chi tiết các sự kiện bên ngoài và đảm bảo tính nhất quán, hoàn chỉnh của cốt truyện không phải vấn đề thiết yếu.

- Biểu hiện trong văn bản

+ Không cốt truyện, sự kiện, các hồi ức về những kỉ niệm thời chiến được tái hiện qua suy nghĩ của Kiên

+ Dòng suy nghĩ, hồi tưởng xuất hiện ở những không gian khác nhau: Kiên của "một thời điểm nào đó" và "tôi" khi đọc bản thảo của Kiên. Tuy nhiên, tất cả cùng hướng về chủ đề, nội dung là những suy nghĩ, trăn trở về chiến tranh cũng như nỗi đau mà con người phải trải qua.

- Hiệu quả thẩm mĩ

+ Chiến tranh và nỗi đau của con người hiện lên đa chiều, nhiều góc độ

+ Khám phá những góc khuất tâm lí của nhân vật, người kể chuyện, và của nhà văn

+ Thể hiện cái nhìn trách nhiệm với lịch sử, tôn trọng cảm xúc, suy nghĩ của độc giả về chủ đề chiến tranh.
+ Tạo nên cuộc đối thoại giữa quá khứ - hiện tại, nhân vật - tác giả - bạn đọc. Từ đó, tạo nên sức sống tồn tại mãnh liệt của tiểu thuyết.